TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 53/2019/DS-ST
Ngày: 24/7/2019
V/v "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Văn Tám.**
2/ Bà **Lý Thị Bé Năm**.
Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh** – Thư ký TAND thị xã Cai Lậy.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2018/TLST-DS ngày 24/12/2018 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐST-DS ngày 24/6/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 52/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh.
Địa chỉ 784 Quốc lộ 50, xã Tân Mỹ Chánh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang.
Người đại diện theo pháp luật: Anh Lê Huỳnh Minh T, sinh 1977.
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Trung T1, sinh 1979.(có mặt)
Địa chỉ: 246/24 Hòa Hưng, Phường A, Quận B, TP Hồ Chí Minh.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mộng L, sinh 1988.(vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp C, xã D, thị xã E, Tiền Giang.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Hồ Văn Đ, sinh 1984.(có mặt)
Địa chỉ: Ấp C, xã D, thị xã E, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn cũng như người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Trung T1 trình bày:

Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh (HTX Bình Minh) và Chị Nguyễn Thị Mộng L cùng chồng là Hồ Văn Đ có mối quan hệ mua bán thức ăn chăn nuôi do HTX Bình Minh sản xuất từ nhiều năm trước. Chị Lhoặc anh Đ điện thoại đặt hàng, HTX Bình Minh giao hàng, hai bên ký xác nhận lên phiếu giao nhận hàng. Tuy nhiên, đến tháng 6/2017 chị L, anh Đ không còn mua hàng nữa và số tiền hàng còn nợ đến hết 30/6/2017 là 187.445.348 đồng. Đến ngày 25/11/2017, chị L, anh Đ có thanh toán cho HTX Bình Minh số tiền 12.000.000 đồng. Số nợ gốc còn lại là 175.445.348 đồng chưa thanh toán. Nay HTX Bình Minh yêu cầu chị L, anh Đ trả cho HTX Bình Minh các khoản sau:

- Tiền nợ gốc là 175.445.438 đồng.

- Tiền lãi 10%/ năm. Từ ngày 25/11/2017 đến ngày khởi kiện, tính tròn 20 tháng là 29.229.195 đồng.

Như vậy tổng cộng nợ gốc và lãi suất là 204.674.633 đồng.

Trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn Chị Nguyễn Thị Mộng L trình bày: Chị không biết hợp đồng mua bán thức ăn và không biết khoản nợ giữa 02 bên, chị chỉ biết có lấy thức ăn của HTX Bình Minh nhưng chị không có ký vào hóa đơn giao nhận hàng. Đối với yêu cầu của nguyên đơn chị không đồng ý vì chị không rõ số nợ.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Anh Hồ Văn Đ trình bày: Anh không nhớ rõ đã ký tên vào bao nhiêu phiếu giao nhận hàng, anh xác nhận có ký tên vào phiếu giao nhận hàng và bà Nguyễn Thị Chuộng là mẹ vợ anh có ký nhận thay vợ chồng anh trên phiếu giao nhận hàng mà nguyên đơn cung cấp. Nếu phía nguyên đơn cung cấp được hợp đồng mua bán giữa hai bên hoặc giấy xác nhận công nợ giữa hai bên, xác nhận khoản nợ hình thành từ thời điểm nào thì anh đồng ý trả nợ gốc theo yêu cầu của nguyên đơn nếu không cung cấp được thì anh không đồng ý trả.

* Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Giấy chứng nhận đăng ký HTX (bản sao), xác minh nơi cư trú của chị L, anh Đ (bản chính), các phiếu giao nhận hàng (bản sao), Bảng theo dõi giao dịch khách hàng Nguyễn Thị Mộng Linh năm 2017 (bản chính), Bản tự khai (bản chính).; Bị đơn: cung cấp: Bản tự khai (bản chính); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cung cấp: Bản tự khai (bản chính). Tòa án thu thập: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết :

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ tiền trong giao dịch mua bán là tranh chấp hợp đồng mua bán, bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Cai Lậy nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai đối với Chị Lnhưng chị L, vắng mặt không rõ lý do nên Toà án xét xử vắng mặt Chị Ltheo quy định tại khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: - Xét yêu cầu của các đương sự :

Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên không xét.

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ lại trong giao dịch mua bán là 175.445.438 đồng. Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào lời trình bày cũng như chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, thì việc thực hiện giao dịch mua bán thức ăn chăn nuôi giữa HTX Binh Minh và Chị Nguyễn Thị Mộng L, anh Đ diễn ra thời gian dài. Đến cuối tháng 6/2016 thì giao dịch mới kết thúc do chị L, anh Đ không mua hàng nữa, HTX Bình Minh cung cấp các phiếu giao nhận hàng có chữ ký bên người nhận và bảng theo dõi giao dịch khách hàng thì chị L, anh Đ còn nợ lại HTX Bình Minh số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi là 175.445.438 đồng. Chị Lcho rằng có mua thức ăn chăn nuôi của HTX Bình Minh nhưng không rõ số nợ là bao nhiêu, anh Đ cho rằng có nhận thức ăn chăn nuôi từ HTX Bình Minh, anh không nhớ ký tên vào bao nhiêu

phiếu giao nhận hàng, anh xác nhận có ký nhận vào phiếu giao nhận hàng và bà Nguyễn Thị Chuộng là mẹ vợ anh ký nhận thay vợ chồng anh trên các phiếu giao nhận hàng mà HTX Bình Minh cung cấp tại Tòa án, anh thừa nhận còn nợ HTX Bình Minh nhưng không rõ bao nhiêu, anh yêu cầu nguyên đơn cung cấp được hợp đồng mua bán giữa hai bên hoặc giấy xác nhận công nợ giữa hai bên, xác nhận khoản nợ hình thành từ thời điểm nào thì anh đồng ý trả nợ gốc theo yêu cầu của nguyên đơn nếu không cung cấp được thì anh không đồng ý trả. Lời trình bày của Chị Lvà anh Đ là không có căn cứ bởi lẽ anh chị đã thừa nhận có giao dịch mua bán thức ăn chăn nuôi với HTX Bình Minh, xác nhận có ký nhận vào các phiếu giao nhận hàng nhưng không chứng minh được đã thanh toán các khoản cho HTX Bình Minh. Do đó, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc chị L, anh Đ liên đới trả khoản nợ theo yêu cầu nguyên đơn.

- Về tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất 10%/ năm, tính từ ngày 25/11/2017 đến ngày xét xử, tính tròn 20 tháng là 29.229.195 đồng. Yêu cầu này phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về thời hạn thanh toán: Nguyên đơn yêu cầu thanh toán 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp nên chấp nhận.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng L, Anh Hồ Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 357, Điều 430 Bộ luật dân sự ;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc Chị Nguyễn Thị Mộng L và Anh Hồ Văn Đ liên đới trả cho Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh số tiền gốc và lãi là 204.674.543 đồng.

- Thời hạn thanh toán: 01 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan thi hành án dân sự, mà chị L, anh Đ không thanh toán hoặc chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng, chị L, anh Đ còn phải trả cho Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mộng L và Anh Hồ Văn Đ phải chịu số tiền 10.233.727 đồng. Hoàn lại cho Hợp tác xã chế biến thức ăn chăn nuôi Bình Minh số tiền 4.956.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002022 ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG**;**
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng